**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 20 ( Từ ngày 20 / 1 đến ngày 22 / 1 )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **Hai** | **Sáng** | Toán | 96 | Hình thang ( T2 ) |
| Tiếng Việt | 134 | **Bài đọc 3:** Mưa Sài Gòn (T1) |
| Tiếng Việt | 135 | **Bài đọc 3:** Mưa Sài Gòn ( T2 ) |
| **20 / 1** |  |  |  |
| **Chiều** |  |  |  |
|  | K. học | 39 | Vi khuẩn và vi khuẩn gây bệnh ở người (Tiết 3). |
| K. học | 40 | Vi khuẩn và vi khuẩn gây bệnh ở người (Tiết 4). |
| HĐTN | 58 | SHDC: Giao lưu về chủ đề **Hoạt động kinh doanh** |
| **Ba** | **Sáng** | Toán | 97 | Diện tích hình thang ( T1 ) |
| LS -ĐL | 39 | Bài 13. Cách mạng tháng Tám năm 1945 (T4) |
| GDTC | 39 | Bài 4: Động tác leo từng chân (Tiết 4) |
| Mĩ thuật | 20 | Bài 9: Sinh vật biển ( T2 ) |
|  |  |  |
| **21 / 1** |  |  |  |
| **Chiều** | Toán | 98 | Diện tích hình thang ( T2 ) |
| Tiếng Việt | 136 | **Bài viết 3:** Luyện tập tả phong cảnh (Thực hành quan sát) |
| HĐTN | 59 | HTCĐ: Em tập kinh doanh |
| LS -ĐL | 40 | Bài 14. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (T1) |
| **Tư** | **Sáng** | Toán | 99 | Hình tròn. Đường tròn ( T1) |
| Tiếng Việt | 137 | **Nói và nghe:** Trao đổi: Em đọc sách báo |
| Tiếng Việt | 138 | **Bài đọc 2:** Sắc màu em yêu |
| Đạo đức | 20 | Bài 7: Em bảo vệ môi trường sống (Tiết 2). |
| C.nghệ | **20** | Bài 8. Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết2) |
| **22 / 1** |  |  |  |
| **Chiều** | Toán | 100 | Hình tròn. Đường tròn ( T2) |
| Tiếng Việt | 139 | **Luyện từ và câu:** Luyện tập về câu đơn và câu ghép |
| Tiếng Việt | 140 | **Góc sáng tạo:** Muôn màu cuộc sống |
| HĐTN | 60 | SHL: Điều em học được từ chủ đề **Nghề em mơ ước** |
|  |  |  |
| **Năm** | **Sáng** |  |  | **Nghỉ Tết Ất Tỵ** |
| **23 / 1** |  |  |  |
| **Chiều** |  |  |  |

Tổ trưởng Ngày 17 tháng 1 năm 2025

Giáo viên

Trương Công Lý

Trần Thị Bích Vân

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5D

Tên bài dạy: **BÀI 52: HÌNH THANG (2 Tiết ) (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 96

Thời gian dạy : ngày 20 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được hình thang và một số yếu tố (đặc điểm) của hình thang.

- Thực hành vẽ hình thang trong một sô trường hợp đơn giản.

- Phát triển các năng lực toán học như: Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến bốn bước tính liên quan đến các phép tính về số tự nhiên; liên quan đến quan hệ phụ thuộc trực tiếp và đơn giản.

**2. Năng lực chung:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi, máy tính, bài giảng

- HS: SGK, vở làm bài, HCN, HTG và 2 hình thang giống nhau

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động:**  - GV cho Hs vận động hát mua1 theo nhạc “A ram sam sam” (cắt video đến 30s)  <https://youtu.be/SwjvlJCelN0?si=EygY5vqIfyphbQY7>  - Gv NX, tuyên dương  - GV mời 1 HS đóng vai phóng viên để phỏng vấn các bạn trong lớp về đặc điểm của hình thang.  - GV NX, tuyên dương HS. Liên hệ, dẫn dắt vào bài “Hình thang (Tiết 2) | - HS hát múa theo nhạc  - 1 HS phỏng vấn bạn:  + Hình thang ABCD có mấy cạnh đáy, mấy cạnh bên và đó là những cạnh nào? (HS khác lần lượt nêu ý kiến)  + Hai cạnh đáy có đặc điểm gì? (là hai cạnh đối diện song song)  + AH là đường cao thì độ dài AH là gì của hình thang? (Chiều cao)  - Phóng viên mời ý kiến các bạn, Nx, mời cô NX. |
| **2. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP: (25p)** |  |
| **Mục tiêu:** Nhận biết được hình thang và một số yếu tố (đặc điểm) của hình thang.  - Thực hành vẽ hình thang trong một sô trường hợp đơn giản. | |
| **\* Bài tập 4:** Thực hành  a,b) 1 HS đọc BT, nắm yêu cầu của bài.  - GV tổ chức cho HS làm cá nhân, nêu nhận xét.  - GV NX, tuyên dương  4c)HS kể một số vật trong thực tế có dạng hình thang.  **\* Bài tập 5:**  - HS đọc BT  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện các nhóm lần lượt lên trình bày từng hình và gọi bạn NX  - GV uốn nắn, sửa chữa các sai sót cho HS (nếu có).  **\* Bài tập 6**  - Gọi 1 HS đọc BT  - GV cho HS làm cá nhân vào vở  - GV mời các HS trong lớp NX hình vẽ của bạn trên bảng.  - GV NX vở, NX tuyên dương các bạn trong lớp đã vẽ đúng, vẽ đẹp.ọc. tiết và nghe bài hát hình dạng:S đọc và dùng bảng ghi hình số mấy đã chọn, GV ra tín hiệu thì giơ bảng lên  **3. VẬN DỤNG – TRẢI NGHIỆM: (5p)**  - GV cho HS nêu cảm nhận hôm nay nhận biết thêm được điều gì.  - NX tiết học. | - HS hoạt động cá nhân: đặt chồng mảnh giấy hình chữ nhật lên mảnh giấy hình tam giác. Nói cho bạn nghe phần chồng lên nhau của hai mảnh giấy có dạng hình thang.  - HS cắt 2 hình thang giống nhau rồi ghép thành hình bình hành.  - *Nhận xét:* Tổng độ dài hai đáy của hình thang bằng cạnh đáy của hình bình hành.  Mái nhà, cái thang, mặt túi xách, mặt túi đựng bỏng ngô.  - Đọc BT 5/11  - Thảo luận nhóm đôi  - Đại diện lên trình bày, thao tác:  + Vẽ đoạn thẳng song song với cạnh nằm ngang và dài hơn cạnh nằm ngang (quan sát và vẽ dọc theo các dòng kẻ ô li).  + Sau đó, nối hai điểm để được cạnh bên còn lại của hình thang.  b) Trước hết quan sát cạnh (nằm ngang) được chọn là cạnh của hình bình hành. Đếm xem cạnh này dài bao nhiêu ô li (dài 6 ô li).  - Trên cạnh song song với cạnh nằm ngang chọn đoạn cũng dài bằng 6 ô li.  - Nối 2 điểm để được cạnh còn lại của hình bình hành (chính là cạnh đối diện và song song với cạnh nằm xiên).  - Ta đã vẽ xong hình bình hành. Đồng thời nhận được hình tam giác.  - các nhóm nêu ý kiến. Cả lớp thống nhất KQ.  - 1 HS đọc BT 6/11  - HS vẽ hình vào vở; 1 HS vẽ hình trên bảng nhóm  a) HS quan sát mẫu rồi vẽ hình theo mẫu vào vở.  b) HS vẽ thêm một đoạn thẳng trong hình 1 để được hai hình thang.  c) HS vẽ thêm một đoạn thẳng trong hình 2 để được một hình thang và một hình tam giác.  - Nhận biết được một số đặc điểm của hình thang/ thông qua hoạt động về đề rèn luyện kỹ năng nhận dạng hình thang |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5D

Tên bài dạy:  **BÀI ĐỌC 3**: **MƯA SÀI GÒN (2 tiết)**

Tiết chương trình: Tiết 134 +135

Thời gian dạy : ngày 20 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1. *Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 95 .- 100 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài, biết tra từ điển để tìm được nghĩa của các từ *mùa mưa, mùa khô*. Trả lời được các CH về nội dung của các đoạn văn, toàn bài văn. Hiểu được nội dung chính của bài: Miêu tả những cơn mưa chợt đến chợt đi, hối hả, vội vã như nhịp sống của Sài Gòn. Qua đó, thể hiện tình cảm thân thương, gắn bó của tác giả với mảnh đất này.

- Thể hiện được giọng đọc nhẹ nhàng, tâm tình, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài văn.

**1.2. *Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được vẻ đẹp của cuộc sống qua những hình ảnh liên tưởng và chi tiết miêu tả.

- Bày tỏ được sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài văn.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các CH đọc hiểu).

- Bồi dưỡng PC yêu nước (yêu thiên nhiên, quê hương).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

.- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

.- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)** | |
| **- GV cho HS chia sẻ những gì em quan sát được hoặc cảm nhận của em về đường làng,**  **cảnh vật, con người, … trong cơn mưa ở địa phương em.**  - GV nhận xét, giới thiệu bài: những cơn mưa ở Thành phố Hồ Chí Minh có đặc điểm gì khác so với những cơn mưa ở địa phương em không? Các em sẽ biết được điều đó qua bài đọc Mưa Sài Gòn ngày hôm nay.  - Gv ghi bảng. | - HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS ghi vở. |
| **2 . HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC (15p)**  **Mục tiêu:**  .- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  .- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài, biết tra từ điển để tìm được nghĩa của các từ *mùa mưa, mùa khô.* Trả lời được các CH về nội dung của các đoạn văn, toàn bài văn.  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc | |
| **\* Cách tiến hành**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  .- GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương, ví dụ: tan tầm, kẹt xe. Yêu cầu HS tra từ điển (sách in hoặc tài liệu trên mạng Internet), tìm hiểu thông tin về Sài Gòn (Thành phố Hồ Chí Minh).  .- GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm.  + GV yêu cầu HS dựa vào cấu tạo của bài văn miêu tả phong cảnh, xác định 3 phần của bài tương ứng với 3 đoạn:  + Đoạn 1: từ đầu đến *bất chợt mưa*;  + Đoạn 2: từ *Đột ngột*... đến... *chưa từng đến*;  + Đoạn 3: phần còn lại.  - GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm.  + 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trước lớp. (Hoặc 4 HS đọc nối tiếp: HS 1 đọc đoạn 1; HS 2, 3 đọc đoạn 2; HS 4 đọc đoạn 3)  + HS hoạt động nhóm 3 (hoặc nhóm 4), đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm cho đến khi hết bài, đọc nối tiếp 2 .- 3 lượt.  + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc thể hiện sự hào hứng, vui vẻ ở đoạn 1 và ôn tồn, tha thiết ở đoạn 2.  - GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.  - GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: ráo riết. nắng chói chang, …  - GV mời 1 HS đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo bạn.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:  + Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.  + Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.  (1) *Theo bạn, vì sao tác giả chọn cảnh mưa Sài Gòn để tả?*  (2) *Ấn tượng của tác giả về mưa Sài Gòn được thể hiện ở những từ ngữ, chi tiết nào trong đoạn 2?*  (3) *Tác giả liên hệ mưa Sài Gòn với những đặc điểm nào của cuộc sống ở thành phố này?*  (4) *Cơn mưa đem lại những niềm vui như thế nào?*  (5) *Em học được gì ở bài đọc* “*Mưa Sài Gòn*” *về cách tả phong cảnh?*    - GV có thể mở rộng thêm: Tác giả sử dụng các câu có cấu tạo đặc biệt như: *Ầm ầm. Xối xả. Hối hả như chính nhịp sống tại nơi này* nhằm nhấn mạnh đặc điểm của mưa Sài Gòn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. | - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.   - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.  *+ Tan tầm: Hết giờ làm việc ở các cơ quan, doanh nghiệp*  *+ Kẹt xe: tắc đường, xe cộ khó di chuyển vì quá đông hoặc vì nguyên nhân khác.*   * HS chia đoạn   - HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn trước lớp.  - Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.  - Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.     * HS thực hiện     - HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.  (1) *Theo em, vì sao tác giả chọn cảnh mưa Sài Gòn để tả?*  (2) *Ấn tượng của tác giả về mưa Sài Gòn được thể hiện ở những từ ngữ, chi tiết nào trong đoạn 2?*  (3) *Tác giả liên hệ mưa Sài Gòn với những đặc điểm nào của cuộc sống ở thành phố này?*  (4) *Cơn mưa đem lại những niềm vui như thế nào?*  (5) *Em học được gì ở bài đọc* “*Mưa Sài Gòn*” *về cách tả phong cảnh?*  - HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Thay vì chọn những cảnh quen thuộc của Sài Gòn như ngày nắng chói chang, trưa hè nắng nóng, những giờ tan tầm kẹt xe,... thì tác giả chọn tả cơn mưa Sài Gòn. Việc lựa chọn miêu tả cảnh ít người nghĩ đến sẽ giúp bài văn trở nên đặc biệt, tạo ấn tượng với người đọc. / Tác giả chọn miêu tả cảnh mưa vì những cơn mưa ở Sài Gòn rất đặc biệt: đến nhanh và tạnh cũng nhanh.  - Thể hiện qua các từ ngữ: *đột ngột, vội vàng, ráo riết, chợt đến chợt đi*. Những từ ngữ đó cho thấy mưa ở Sài Gòn đến rất nhanh và bất ngờ, mưa rất lớn, ào ạt; tạnh cũng rất nhanh và bất ngờ như lúc đến.  - Thể hiện qua các chi tiết:  + Đang nắng chói chang đấy nhưng bất chợt lại mưa ngay. Mưa ào ào. Ầm ầm.  Xối xả. Mưa hối hả.  + Những cơn mưa nhanh đến mà cũng nhanh đi.  + Tưới mát cho Sài Gòn độ khoảng nửa giờ hoặc có thể ngắn hơn, mưa tạnh, trời lại trở về với cái nắng thường thấy. Đường lại ráo như mưa chưa từng đến.  - Tác giả liên hệ cơn mưa với nhịp sống hối hả của Sài Gòn: *Mưa ào ào. Ầm ầm. Xối xả. Hối hả như chính nhịp sống tại nơi này.*    - Cơn mưa đến dường như không báo trước đã xua đi cái nắng chói chang, cái nóng oi bức của những ngày hè Sài Gòn. Sau cơn mưa, trời lại sáng, lòng người cũng như được xoa dịu đi những nỗi muộn phiền, vất vả.    - HS trả lời theo ý kiến cá nhân. Gợi ý: sự quan sát tỉ mỉ về sự vật; kĩ năng liên tưởng, tưởng tượng; cách vận dụng các biện pháp so sánh, nhân hoá để tạo câu văn sinh động, hấp dẫn; lựa chọn các chi tiết tiêu biểu để miêu tả,...   - HS lắng nghe |
| **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (10p)**  **\* Mục tiêu:**  - HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn 3, chú ý cách nghỉ hơi ở những câu dài, nhấn mạnh các từ chỉ sự vật hoặc từ ngữ gợi tả.    - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm phần đoạn 2 đã luyện.  - Cho HS nhận xét, đánh giá, thảo luận về giọng đọc, cách đọc diễn cảm. | - HS luyện đọc diễn cảm đoạn 3:  Sau cơn mưa, / trời **lại trong xanh**, / **chẳng còn gì** ngoài những **giọt mưa** đọng trên **mặt**, / trên **tóc**, / trên **áo** người đi đường. // Sau cơn mưa, / trời **lại sáng** và lòng người cũng vậy. // Có lẽ cơn mưa **bất chợt** / đã làm **dịu đi** những **muộn phiền vất vả**, / làm **trôi đi** những **cơ cực bao ngày**.// |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5p)** | |
| - GV nêu câu hỏi: Em cảm nhận được điều gì qua bài đọc Mưa Sài Gòn?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  + GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - Dặn dò: GV nhắc HS về nhà tự đọc sách báo theo yêu cầu đã nêu trong SGK. HS có thể tìm các truyện đọc phù hợp với chủ điểm trong sách *Truyện đọc lớp 5.* | - Một HS suy nghĩ và nêu cảm nhận trong 1 phút.  - HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Khoa học Lớp 5D

Tên bài dạy: **Bài 12: VI KHUẨN VÀ VI KHUẨN GÂY BỆNH Ở NGƯỜI (4T) (Tiết 3)**

Tiết chương trình: Tiết 39

Thời gian dạy : ngày 20 tháng 1 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nêu ra được đặc điểm của vi khuẩn: Có kích thước nhỏ, không thể nhìn thấy bằng mắt thưởng, chúng sống ở khắp nơi trong đất, nước, sinh vật khác,...

– HS nêu được cách phòng tránh một số bệnh do vi khuẩn gây ra:

+ HS tự nhận xét về thói quen ăn uống của bản thân và đề xuất việc cần làm để phòng tránh bệnh sâu răng

+ Nêu được những việc làm để phòng tránh bệnh tả và tác dụng của những việc làm đó.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống; biết cách phòng tránh một số bệnh liên quan đến vi khuẩn, giải thích được lí những thói quen sinh hoạt dẫn đến bệnh tả và bệnh sâu răng.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV,máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh, clip về bệnh tả.

**2. HS:**

- SGK, bút dạ, tranh ảnh về một số bệnh liên quan đến vi khuẩn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| + Nêu một số nguyên nhân gây ra bệnh sâu răng.  + Nêu các biện pháp phòng tránh bệnh sâu răng.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | + HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá kiến thức: (25p)**  **a) Mục tiêu:**  - Nêu được nguyên nhân và một số biểu hiện của bệnh tả.  **b) Cách thực hiện:** | |
| **HĐ 4: Tìm hiểu về nguyên nhân và một số biểu hiện của bệnh tả**  **Bước 1: Làm việc cả lớp**  – GV nêu câu hỏi, đồng thời yêu cầu HS xem video về bệnh tả và đọc nội dung mục Con ong, trang 59 SGK để tìm câu trả lời cho các câu hỏi:  +Tác nhân gây ra bệnh tả là gì?  + Bệnh tả được lây qua đường nào?  – Hết thời gian đọc cá nhân, GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi.  **Bước 2: Làm việc nhóm**  - GV hướng dẫn HS quan sát các hình 6 – 9, trang 59 SGK và hỏi:  Quan sát hình 6 và cho biết:  + Vi khuẩn tả có thể sống được ở những đâu? Ngoài ra vi khuẩn tả còn có thể sống ở đâu?  + Kể tên các thực phẩm có chứa vi khuẩn tả.  – Các hình 7 – 9 cho biết người bị bệnh tả thường có những biểu hiện gì?  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  – GV lần lượt trình chiếu các hình 6 – 9, trang 59 SGK trên bảng.  – GV có thể chốt lại những ý chính  + Vi khuẩn tả xâm nhập vào cơ quan tiêu hoá của con người trong các trường hợp: uống nước bị nhiễm vi khuẩn tả, ăn các thuỷ hải sản có chứa vi khuẩn tả chưa được nấu chín; ăn rau sống được trồng trên đất hoặc nguồn nước tưới bị nhiễm vi khuẩn tả, ăn thức ăn bị vật trung gian như ruồi nhặng mang vi khuẩn tả đậu vào; bàn tay bị nhiễm vi khuẩn tả không được rửa sạch trước khi ăn.  + Khi vào đến ruột, vi khuẩn tả gây rối loạn chức năng tiêu hoá gây ra bệnh tả làm người bệnh có những biểu hiện như: đầy bụng và sôi bụng, nôn, tiêu chảy nhiều lần, mất nước,... | - HS quan sát video và trả lời câu hỏi:  + Tác nhân gây ra bệnh tả là vi khuẩn tả.  + Bệnh tả được lây qua đường tiêu hoả.  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình, thảo luận nhóm và trả lời:  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp kết quả thảo luận nhóm.  + Vi khuẩn tả sống tập trung chủ yếu ở các loài thực động vật phủ du như tảo, động vật giáp xác (tôm, cua,...) và sò, hến,... trong cả nước ngọt và nước mặn; trong đất và trong các chất thải của con người và động vật.  - HS khác nhận xét và bổ sung (nếu có).  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng (5p)**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  + Nêu những nguyên nhân gây ra bệnh tả.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Khoa học Lớp 5D

Tên bài dạy: **Bài 12: VI KHUẨN VÀ VI KHUẨN GÂY BỆNH Ở NGƯỜI (4T) (Tiết 4)**

Tiết chương trình: Tiết 40

Thời gian dạy : ngày 20 tháng 1 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nêu ra được đặc điểm của vi khuẩn: Có kích thước nhỏ, không thể nhìn thấy bằng mắt thưởng, chúng sống ở khắp nơi trong đất, nước và sinh vật khác, ...

– HS nêu được cách phòng tránh một số bệnh do vi khuẩn gây ra:

+ HS tự nhận xét về thói quen ăn uống của bản thân và đề xuất việc cần làm để phòng tránh bệnh sâu răng

+ Nêu được những việc làm để phòng tránh bệnh tả và tác dụng của những việc làm đó.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống; biết cách phòng tránh một số bệnh liên quan đến vi khuẩn, giải thích được lí những thói quen sinh hoạt dẫn đến bệnh tả và bệnh sâu răng.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV,máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh, clip về bệnh tả.

**2. HS:**

- SGK, bút dạ, tranh ảnh về một số bệnh liên quan đến vi khuẩn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| - GV cho HS nêu những nguyên nhân gây bệnh tả và bệnh sâu răng.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động khám phá kiến thức: (10p)**  **a) Mục tiêu:**  - Nêu được những việc làm và tác dụng của những việc làm đó để phòng tránh bệnh tả.  **b) Cách thực hiện:** | |
| **HĐ 5: Tìm hiểu về cách phòng tránh bệnh tả**  **Bước 1: Làm việc nhóm**  – GV hướng dẫn HS quan sát hình 10, trang 60 SGK, nêu một số việc làm để phòng tránh bệnh tả và giải thích tác dụng của những việc làm đó.  −GV gợi ý cho các nhóm liên hệ với nguyên nhân gây ra bệnh tả để giải thích tác dụng của những việc làm đó.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  – GV gọi đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  − GV chốt lại ý chính  Để phòng tránh bệnh tả, nguồn cung cấp nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cần được làm sạch; thực hiện ăn chín, uống chín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; xử lí đúng cách nguồn phân, chất thải, rác thải, xác động vật; tiêu diệt vật trung gian truyền bệnh tả | - HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm và nêu:  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập (15p)**  **a) Mục tiêu:**  - Đề xuất việc nên và không nên làm để phòng tránh bệnh tả.  **b) Cách tiến hành:** | |
| **Bước 1. Làm việc cả nhân**  GV dành thời gian cho HS làm câu hỏi trong mục Luyện tập, Vận dụng, trang 60 SGK.  **Bước 1. Làm việc cẳ lớp**  - GV cho HS chia sẻ kết quả bài làm.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực. | - HS làm việc cá nhân:  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng (5p)**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  + Nêu những việc mà em cùng người thân đã làm để phòng tránh bệnh tả bệnh sâu răng và một số bệnh liên quán đến vi khuẩn.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  + Em cùng bố mẹ luôn giữ vệ sinh nhà cửa, vệ sinh cá nhân, vứt rác đúng nơi qui định, rửa tay trước khi ăn,…  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5D

Tên bài dạy:  **CHỦ ĐỂ 5. NGHỀ EM MƠ ƯỚC**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GIAO LƯU VỀ CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Tiết chương trình: Tiết 58

Thời gian dạy : ngày 20 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch kinh doanh của lớp trong Hội chợ Xuân.
* Biết được các vị trí công việc cần thiết để thực hiện kế hoạch kinh doanh của lớp.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Biết được thông tin về một số doanh nhân nổi tiếng và những doanh nhân thành đạt ở địa phương.  - Chia sẻ được hiểu biết của bản thân về hoạt động kinh doanh*.*  **b. Cách tiến hành**  - Nhà trường/GV Tổng phụ trách Đội tổ chức buổi giao lưu về chủ đề Hoạt động kinh doanh. Các nội dung chính như sau:    + Giới thiệu khách mời là doanh nhân tại địa phương (nếu có) tham gia buổi giao lưu.  + Có thể cho HS tiếp cận nội dung của chủ đề buổi giao lưu thông qua một tình huống cụ thể gắn với hoạt động kinh doanh trong cuộc sống hằng ngày.  + Giới thiệu cho HS thông tin về một số doanh nhân nổi tiếng và những doanh nhân thành đạt ở địa phương bằng tranh ảnh hoặc phim tư liệu. Trong đó, chú trọng những doanh nhân thành công trong kinh doanh, đồng thời thúc đẩy sự phát triển kinh tế của địa phương. Hoạt động này GV cũng có thế phổ biến trước cho HS tìm hiểu về các doanh nhân ở địa phương và mời các em giới thiệu trước toàn trường.  + Mời một số HS giao lưu, chia sẻ hiểu biết của bản thân về hoạt động kinh doanh.  - GV khuyến khích sự tương tác tích cực từ HS.  - GV mời một số HS chia sẻ điều mình học được và cảm xúc sau khi tham gia buổi giao lưu. | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS tương tác.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5D

Tên bài dạy: **BÀI 53: DIỆN TÍCH HÌNH THANG (2 Tiết ) (Tiết 1)**

Tiết chương trình: Tiết 97

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tính diện tích hình thang và vận dụng được công thức tính diện tích hình thang trong một số tình huống cụ thể có liên quan.

- Phát triển các năng lực toán học như: Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến bốn bước tính liên quan đến các phép tính về số tự nhiên; liên quan đến quan hệ phụ thuộc trực tiếp và đơn giản.

**2. Năng lực chung:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+ **GV:** chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cở to, bằng bìa để đính bảng; Bảng phụ vẽ sẵn hình tam giác được khai triển từ hình thang đã có.

+ **Hs:** mỗi nhóm (2 em) chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cỡ nhỏ, bằng bìa (giấy); kéo cắt giấy.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5p)**  - HS hoạt động theo nhóm (bàn) quan sát hình vẽ (trong SGK hoặc trên máy chiếu) và nêu nhận xét: Để tính diện tích hình thang ABCD, ta có thể tính tổng số ô vuông (mỗi ô vuông có diện tích là 1 cm2) được phủ kín hình thang ABCD. Tuy nhiên, cách làm này gặp nhất nhiều khó khăn.  - GV gợi ý: Ngoài cách đếm số ô vuông như trên, còn cách nào tính diện tích hình thang ABCD thuận tiện hơn không?  - GV liên hệ GTB “Diện tích hình thang” | - HS làm việc nhóm đôi theo hướng dẫn  - HS lần lượt nêu ý kiến  - HS ghi vở |
| **2. Hoạt động khám phá: (10p)** |  |
| **Mục tiêu:** Biết cách tính diện tích hình thang. | |
| - GV HD HS thực hiện các thao tác cắt ghép hình.  *a) Cắt và ghép hình*  + Mỗi nhóm HS lấy ra 1 hình thang ABCD và vẽ đoạn AN, với N là trung điểm của cạnh bên BC (như mô tả trong SGK).  + Cắt phần tam giác ABN rồi dịch chuyển về phần bên phải và ghép lại để được hình tam giác ADI (như hình vẽ trong SGK).  + GV thống nhất cách cắt ghép bằng cách biểu diễn thao tác trên bảng.  *b) Nhận xét*  - GV tổ chức cho HS nêu NX  *c) Nhận biết công thức tính diện tích hình thang*  + Vậy muốn tính diện tích hình thang ta làm thế nào?  HS tự tìm cách phát biểu, GV chốt:  (a + b) x *h*  2  + GV ghi công thức: S =  *Muốn tính diện tích hình thang, ta lấy tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo) rồi chia cho 2.* (S là diện tích; a, b là độ dài các cạnh đáy; h là chiều cao)  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15p)**  **Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC BT1  - GV mời lần lượt 3 HS xác định các độ dài 2 đáy, chiều cao.  - GV YC 1 HS làm trên bảng nhóm. Cả lớp làm vở.  **4. Vận dụng – Trải nghiệm: (5p)**  - Hs thi đua nêu lại cách tính diện tích hình thang.  - GV NX, tuyên dương.  - NX tiết học. | - HS thực hiện cắt ghép hình theo hướng dẫn  + HS nhận xét về mối quan hệ giữa các yếu tố của 2 hình.  + HS so sánh, đối chiếu diện tích hình thang và diện tích hình lam giác vừa tạo thành.  + Nhận xét: Diện tích hình thang ABCD bằng diện tích hình tam giác AID.  Diện tích hình tam giác AID là:  2)  Vậy diện tích hình thang ABCD bằng 16 cm2.  - HS lần lượt nêu ý kiến  - Một số HS nhắc lại quy tắc tính diện tích hình thang.  - HS đọc BT  - 3 HS lần lượt xác định các kích thước đã cho và nêu cách tính diện tích hình thang trong các hình a,b,c  HS tiến hành các thao tác:  + Xác định độ dài hai đáy và chiều cao tương ứng.  + Thay số đo cụ thể vào công thức rồi tính diện tích của hình thang.  - HS làm bài và thống nhất KQ:  a) (4 + 2)x3 : 2 = 9(cm2)  b) (3,2 + 6,4)x5 : 2 = 24 (dm2)  c) (4 + 9,2)x5,5 : 2 = 36,3 (cm2)  - Hs lần lượt nêu lại cách tính diện tích hình thang. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Lịch sử - Địa Lí Lớp 5D

Tên bài dạy: **CHỦ ĐỀ: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM**

**Bài 13: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 (4T) (Tiết 4)**

Tiết chương trình: Tiết 39

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

* Sưu tầm một số tư liệu (câu chuyện, văn bản, tranh ảnh,...) kể lại được thắng lợi ở một số địa phương lớn: Hà Nội, Huế, Sài Gòn,... trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.
* Kể lại được một số câu chuyện về Hồ Chí Minh khi hoạt động ở Pác Bó, Tân Trào, khi viết và đọc Tuyên ngôn Độc lập, chuyện về Kim Đồng, Võ Nguyên Giáp.

**2. Năng lực chung.**

* Tự chủ và tự học thông qua các hoạt động học tập mang tính cá nhân, tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
* Giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất**

* Yêu nước tự hào về truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc.
* Lòng biết ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc đấu tranh vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc.
* Trách nhiệm thông qua việc biết trân trọng và giữ gìn những thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**\*Tích hợp GDQPAN:** Tự hào về lịch sử quê hương, yêu hoà bình, biết ơn những anh hùng đã hi sinh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

* Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.
* Lược đồ, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.
* SGK, SGV môn Lịch sử và Địa lí 5 – bộ sách Cánh diều.
* Phiếu học tập, bảng con, bút, viết, bảng phấn, bảng nhóm hoặc giấy A3, bút màu, giấy ghi chú,…

2. Học sinh

- SGK, Vở bài tập Lịch sử và Địa lí 5 – bộ sách Cánh diều

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động: 5 phút**  **- Mục tiêu:**  + Nhận biết được các mục tiêu của bài học.  + Tạo hứng thú trong học tập. | |
| Cách tiến hành: Giáo viên cho cả lớp nghe và xem tư liệu về cách mạng tháng Tám năm 1945 có lồng bài hát Quốc ca (Tiến quân ca) và cho học sinh chia sẻ những hiểu biết của bản thân về Quốc ca và cách mạng tháng Tám năm 1945  - GV gọi 2 – 3 HS lần lượt đứng lên chia sẻ, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin (nếu có)  - GV nhận xét câu trả lời của HS và dẫn dắt vào bài học mới | - HS lắng nghe và xem tư liệu  - 2-3 học sinh chia sẻ hiểu biết của mình về Quốc ca và cách mạng tháng Tám năm 1945.  - HS lắng nghe |
| **2. Luyện tập. (25p)**  **Mục tiêu:** Cũng cố nội dung, kiến thức, kĩ năng đã học trong bài học | |
| Cách tiến hành:  Bước 1: GV hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm để hoàn thành hai nhiệm vụ trong mục Luyện tập  Bước 2: GV gọi các nhóm trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  Bước 3: GV nhận xét, chốt kiến thức  + Nhiệm vụ 1: Nguyễn Ái Quốc về nước, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập, Thủ đô Hà Nội khởi nghĩa giành chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập  Nhiệm vụ 2: Dưạ vào tài liệu đã sưu tầm kể lại một trong số các địa phương: Hà Nội, Huế, Sài Gòn hoặc địa phương mình trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 | - HS thảo luận theo nhóm thực hiện các nhiệm vụ trong mục luyện tập  - Đại diện 2\_3 nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng (5p)**  **Mục tiêu:** Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn | |
| Cách tiến hành:  Bước 1: GV hướng dẫn HS làm theo cặp trả lời câu hỏi theo mục Vận dụng  Bước 2: GV hướng dẫn HS có thể lựa chọn một trong số các nhân vật hoặc câu chuyện sau để viết cảm nghĩ: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Kim Đồng, câu chuyện Bác Hồ về nước, câu chuyện Việc này chú Văn có thể làm được không? Câu chuyện Những giờ phút sảng khoái nhất của Người, câu chuyện Tôi nói đồng bào nghe rõ không?, ...  Bước 3: Tùy thuộc tiến trình bài dạy, GV có thể linh hoạt giao nhiệm vụ tự chọn hoặc bắt buộc, thực hiện trên lớp ở nhà và nộp sản phẩm trực tiếp hoặc trực tuyến. GV nhận xét vào vở hoặc sản phẩm của HS  - Nếu còn thời gian, GV có thể trình chiếu thêm về một số tư liệu về các nhân vật tiêu biểu trong giai đoạn cách mạng Tháng Tám năm 1945.  **\*Tích hợp GDQPAN:** Tự hào về lịch sử quê hương, yêu hoà bình, biết ơn những anh hùng đã hi sinh. | - HS thảo luận theo cặp  - HS trình bày sản phẩm của mình  - HS quan sát, lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Giáo dục thể chất Lớp 5D

Tên bài dạy: **CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 5: ĐỘNG TÁC LEO ĐỔI CHÂN LUÂN PHIÊN (Tiết 1)**

Tiết chương trình: Tiết 39

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Học động tác leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A. Trò chơi “Bật đổi chân qua vòng, lấy bóng tiếp sức”. Hs biết cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

1. **Về năng lực chung:**

**\* Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**\* Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác liên quan đến bài học; trang phục thể thao; còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chạy đổi chỗ vỗ tay nhau”* | 5’– 7’  3’- 5’  1-2l  2lx8n  1’- 2’ | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động.  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn. |
| **II. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  ***Động tác leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A:***  - TTCB: Đứng đối diện thang chữ A, hai tay mở rộng nắm gióng thang trước ngực (H.4a).  - Động tác:  + Leo lên: Từ TTCB, đặt chân phải (trái) lên gióng thang đầu tiên, tay phải (trái) với lên giữ chặt gióng thang tiếp theo, dùng lực duỗi thẳng chân phải (trái) nâng cơ thể lên (H.4b). Tiếp tục đặt chân trái (phải) lên gióng thang tiếp theo và tay trái (phải) chuyển lên trên nắm vào gióng thang cao hơn (H.4c). Cứ như vậy khi hai tay chạm đỉnh thang thì giữ chặt và tiếp tục leo đổi chân luân phiên đến khi đỉnh thang ngang đùi, hai chân đặt cạnh nhau (H.4d).  + Leo xuống: Sau khi kết thúc leo lên, hạ chân và tay phải (trái) xuống một gióng thang sau đó hạ chân và tay trái (phải) xuống gióng thang tiếp theo (H.4e, g). Cứ như vậy thực hiện cho đến khi chân chạm đất, về TTCB (H.4h). | 5’–7’ | - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắn và sửa sai cho Hs. | - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* |
| **III. Hoạt động luyện tập:**  \* Tập động tác leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A:  *- Tập luyện cá nhân*  *- Tập luyện theo cặp*  *- Tập luyện theo tổ nhóm*  *- Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi *“Bật đổi chân qua vòng, lấy bóng tiếp sức”*** | 10-15’  3 lần  3 lần  3 lần  1lần  1’–3’ | - GV tổ chức cho HS luyện tập  - GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.  - GV tổ chức cho HS luyện tập cặp đôi  - GV sửa sai  - Yc tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực quy định.  - GV sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi. | - HS tập theo hướng dẫn của giáo viên        ∇  - Hs tiến hành tập luyện cặp đôi theo sự hướng dẫn của Gv:    ∇    - Hs tiến hành tập luyện theo tổ nhóm dưới sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp:  • • • • • • • • • •  • •  ∇  • •  • •  • •  • •  -Tổ trưởng điều khiển lớp tập luyện  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn. |
| **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 4’- 6’ | - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Mĩ thuật Lớp 5D

Tên bài dạy:  **Chủ dề 5: ĐẠI DƯƠNG XANH**

**BÀI 9: SINH VẬT BIỂN (2 TIẾT) (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 20

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nêu được đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.

– Sử dụng được chấm, nét, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm,… và vật liệu, chất liệu, hình thức thực hành khác nhau để sáng tạo sản phẩm có hình ảnh chính, hình ảnh phụ.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác thông qua việc: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu đặc điểm hình dạng, màu sắc của sinh vật biển và sự khéo léo sử dụng vật liệu chất liệu tạo sản phẩm; …*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… như: *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm;* *tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

Vở thực hành; màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy màu, đất nặn, bìa giấy/bìa carton,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động mở đầu (5p)** | |
| Trò chơi tiếp sức “Chúng mình có biết”  - Gv hướng dẫn các nhóm HS viết tên các sinh vật biển và tổ chức các nhóm đánh giá kết quả, tổng kết, gợi mở nội dung tiết 2 của bài học  - GV nhận xét, đánh giá kết quả họat động, chốt kiến thức và giới thiệu HS nội dung bài học | - Hs tham gia chơi trò chơi  - Hs quan sát  - Hs lắng nghe |
| **1. Hoạt động quan sát, nhận biết (10p)** | |
| - GV hướng dẫn HS đặt trên bàn sản phẩm đã thực hành ở tiết 1 và đồ dùng học tập.  - GV nắm bắt, đánh giá, động viên,… mức độ chuẩn bị của HS và nêu câu hỏi:  + Em đã chuẩn bị những gì để hoàn thành sản phẩm?  + Em quan sát sản phẩm của mình đã tạo được ở tiết 1, chia sẻ những việc cần làm để hoàn thiện sản phẩm.  - GV tóm tắt chia sẻ của HS, gợi mở hướng hoàn thiện sản phẩm và giải quyết tình huống Hs không chuẩn bị tiết học (nếu có). | - HS quan sát , thảo luận và trả lời các câu hỏi  - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Lắng nghe Gv nhận xét, chốt kiến thức |
| **2. Hoạt động thực hành, sáng tạo (10p)** | |
| - Gv bố trí HS theo vị trí nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Em hãy hoàn thiện sản phẩm đã thực hành ở tiết 1  + Chia sẻ ý tưởng hoàn thiện sản phẩm của mình với bạn; quan sát sản phẩm của bạn và có thể đặt câu hỏi tìm hiểu/tham khảo ý tưởng, cách thể hiện và hướng hoàn thiện sản phẩm của bạn bên cạnh/trong nhóm  - GV gợi mở HS:  + Nếu thực hành bằng hình thức vẽ hoặc xé, cắt dán: Có thể vẽ thêm/xé, cắt dán thêm hình sinh vật biển và vẽ/xé dán tạo màu nền, hoàn thiện bức tranh; chú ý sắp xếp hình ảnh chính, hình ảnh phụ để tạo sự hài hòa ở sản phẩm  + Nếu thực hành bằng hình thức in: Có thể in thêm hình sinh vật biển và vẽ màu phần nền, hoàn thiện sản phẩm.  - GV nhắc HS thời gian thực hành và đặt tên cho sản phẩm sau khi hoàn thành; quan sát, nắm bắt mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS và gợi ý, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần). | - Hs hoàn thiện sản phẩm  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe |
| **3. Hoạt động Cảm nhận, chia sẻ (5p)** | |
| - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trao đổi.  - Gv gợi mở nội dung HS giới thiệu sản phẩm và chia sẻ cảm nhận:  + Sản phẩm của em có những hình ảnh sinh vật biển nào? Hình ảnh nào em thích nhất?  + Em sử dụng hình thức, vật liệu nào để sáng tạo sản phẩm?  + Hình ảnh sinh vật biển nào là hình ảnh trọng tâm trên sản phẩm?  + Em chỉ ra sự khác nhau trên bề mặt một số hình ảnh sinh vật biển ở sản phẩm của mình/của bạn?  - GV nhận xét, đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, bổ sung… và kết quả thực hành tạo sản phẩm của HS; gợi mở Hs chia sẻ có thể hoàn thiện thêm sản phẩm. | - Trưng bày sản phẩm  - Quan sát, trao đổi cùng bạn trong nhóm  - Giới thiệu sản phẩm của mình, chia sản cảm nhận về sản phẩm của bạn.  - Hs lắng nghe |
| **4. Hoạt động vận dụng và hướng dẫn HS bị học bài học tiếp theo (5p)** | |
| - GV tổng kết bài học, liên hệ bồi dưỡng tính chăm chỉ, ý thức bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật dưới nước và môi trường xung quanh trong đời sống.  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 10. | - Quan sát, thảo luận, chia sẻ, trả lời câu hỏi gợi mở  - Lắng nghe bạn chia sẻ và tóm tắt của GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5D

Tên bài dạy: **BÀI 53: DIỆN TÍCH HÌNH THANG (2 Tiết ) (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 98

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tính diện tích hình thang và vận dụng được công thức tính diện tích hình thang trong một số tình huống cụ thể có liên quan.

- Phát triển các năng lực toán học như: Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến bốn bước tính liên quan đến các phép tính về số tự nhiên; liên quan đến quan hệ phụ thuộc trực tiếp và đơn giản.

**2. Năng lực chung:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+ **GV:** chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cở to, bằng bìa để đính bảng; Bảng phụ vẽ sẵn hình tam giác được khai triển từ hình thang đã có.

+ **Hs:** mỗi nhóm (2 em) chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cỡ nhỏ, bằng bìa (giấy); kéo cắt giấy.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV tổ chức cho HS chơi trò phỏng vấn. 1 Hs đóng vai phóng viên, phỏng vấn bạn về cách tính hay công thức tính diện tích hình thang.  - GV NX, tuyên dương.  - GTB “Diện tích hình thang (Tiết 2)”  **2. Luyện tập – Thực hành: (25p)** | - HS tham gia trò chơi  - Ghi vở |
| **Mục tiêu:** Biết vận dụng được công thức tính diện tích hình thang trong một số tình huống cụ thể có liên quan. | |
| **\* Bài 2.** GV tổ chức cho HS thực hiện các thao tác:  + Đọc đề bài.  + Xác định độ dài hai đáy và chiều cao tương ứng.  + Đổi các số đo về cùng một đơn vị đo (nếu có) rồi thay số đo cụ thể vào công thức tính diện tích của hình thang.  - GV cho HS làm bài vào bảng con. Lần lượt đính bảng con trên bảng và trình bày cách làm.  G>»-  - NX tuyên dương bài làm của HS.  **\* Bài 3:** - Gv cho HS đọc BT3/13  - Tổ chức cho HS xác định các độ dài và nêu cách tính.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi (nếu có) cho HS.  **\* Bài 4.** GV tổ chức HS thực hiện các thao tác:  + Đọc đề bài.  + Xác định độ dài hai đáy và chiều cao tương ứng.  + Thay số đo cụ thể vào công thức rồi tính diện tích của hình thang.  - GV cho HS trình bày bài giải vào vở. 1 HS trình bày bảng nhóm. HS lần lượt NX bài làm của bạn.  - GV NX, tuyên dương.  **3. Vận dụng – Trải nghiệm: (5p)**  **\* Bài 5:** Gv tổ chức HS thảo luận cách giải quyết bài toán.  - GV NX, tuyên dương các nhóm  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? Em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  .- GV lưu ý HS tìm thêm 1 số tình huống thực tế liên quan bài học. GV NX tiết học. | - HS thực hiện các thao tác:  + Đọc đề bài  + Xác định các độ dài tương ứng  + Đổi đơn vị câu c  - Làm bài trên bảng con và trình bày cách làm, góp ý, NX bài của bạn.  - HS thực hiện:  + Nhắc lại khái niệm hình thang vuông để biết được cách tính.  + Xác định độ dài hai đáy và chiều cao tương ứng.  + Vận dụng công thức tính.  + Thực hiện tính theo nhóm 2, nói cách làm cho bạn nghe.   1. (2 + 6)x3 : 2=12 (cm2) 2. (5 + 9)x5 : 2=35(cm2)   - HS thực hiện các thao tác tìm hiểu bài  - HS giải bài vào vở và NX bài bạn  *Bài giải:*  Diện tích bức tường là:  (5+2)x1,8 : 2= 6,3 (m2)  Đáp số: 6,3 m2  HS trình bày bài làm:  *Bài giải*  Diện tích giấy dùng để làm phần hình thang (phần thân của thuyền) là:  (4+6)x2:2=10(cm2)  Diện tích giấy dùng làm cánh buồm của con thuyền là:  (4x2):2=4(cm2)  Diện tích giấy đã dùng để làm con thuyền đó là:  10 + 4 = 14 (cm2)  Đáp số: 14 cm2  - HS nêu ý kiến. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5D

Tên bài dạy:  **BÀI VIẾT 3: LUYỆN TẬP TẢ PHONG CẢNH (1 Tiết)**

**(Thực hành quan sát)**

Tiết chương trình: Tiết 136

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### **Phát triển các năng lực đặc thù**

* + 1. ***Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Biết vận dụng cách quan sát đã học để quan sát phong cảnh.

- Biết ghi lại kết quả quan sát phong cảnh (cánh đồng / công viên / cảnh bình minh).

* + 1. ***Phát triển năng lực văn học***

.- Biết cảm nhận vẻ đẹp, phát hiện ra nét riêng và những chi tiết tiêu biểu của phong cảnh.

* 1. **Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

.- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng PC chăm chỉ, trách nhiệm (hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của GV), PC yêu nước (yêu thích, tự hào về vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

.- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu; phiếu học tập dành cho HS.

.- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5* tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)** | |
| - GV có thể cho HS chơi một trò chơi khởi động. VD: xì điện, kể tên những phong cảnh đẹp ở quê hương em hoạc nơi em từng đến).  - GV giới thiệu bài: Trong tiết học trước, các em đã được học cách quan sát và trình tự quan sát trong văn miêu tả. Trong bài học hôm nay, các em sẽ thực hành quan sát và ghi lại kết quả quan sát một phong cảnh (cánh đồng / công viên / cảnh bình minh) mà em yêu thích. | - Học sinh chơi trò chơi theo hướng dẫn của giáo viên.  - HS lắng nghe |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC (15p)**  **\* Mục tiêu:** - Giúp học sinh biết vận dụng cách sát đã học để quan sát phong cảnh. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: Quan sát và ghi lại kết quả quan sát.**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT.  - GV hướng dẫn HS quan sát theo các gợi ý trong BT, ghi lại kết quả quan sát và cảm nghĩ của mình:  + GV có thể đưa HS ra cánh đồng hoặc công viên..., để quan sát phong cảnh. Trong trường hợp không thể quan sát cảnh trong thực tế, GV yêu cầu HS quan sát phong cảnh trong một bức tranh / ảnh mà các em đã chuẩn bị theo lời dặn của GV từ tiết học trước, hoặc GV chiếu một video về phong cảnh để HS thực hành quan sát.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm đôi, lưu ý HS:  + Xác định vị trí, thời gian quan sát.  + Lựa chọn trình tự quan sát, phát hiện những điểm độc đáo của phong cảnh để quan sát.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, nhận biết cách thức quan sát phong cảnh:  + HS quan sát bằng cách nhìn, nghe, ngửi (hương thơm) và cảm nhận qua làn da (nếu quan sát phong cảnh trong thực tế).  + HS quan sát bằng mắt (nếu xem tranh / ảnh về phong cảnh).  + HS quan sát bằng mắt, bằng tai (nếu quan sát phong cảnh trong video).   * - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát và ghi lại vắn tắt kết quả quan sát:   .- GV dán / chiếu nội dung bài học, yêu cầu học sinh đọc và ghi nhớ nội dung bài học. | - HS thực hành quan sát theo yêu cầu của giáo viên  - HS tự mình quan sát phong cảnh theo hướng dẫn của GV, trao đổi với bạn cùng nhóm về kết quả quan sát của mình.  - HS lắng nghe. HS trao đổi với bạn về những cảm nhận đầu tiên của mình khi quan sát phong cảnh (VD: Tớ nhìn thấy mọi người đang chạy bộ. Cơn gió nhè nhẹ thổi cuốn theo hương hoa thơm ngát. Tớ nghe thấy tiếng chim hót líu lo bài ca vui tươi báo hiệu ngày mới bắt đầu…).  - HS quan sát và ghi lại vắn tắt kết quả quan sát vào vở nháp (có thể ghi theo tuyến tính hoặc ghi thành dạng sơ đồ tư duy) hoặc phiếu quan sát. |
| **3. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP (10p)**  **\* Mục tiêu:**  - Học sinh trao đổi được với bạn về kết quả mà mình quan sát phong cảnh mà mình quan sát được. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 2: Trao đổi với bạn về kết quả quan sát.**  - HS trao đổi với bạn cùng nhóm về kết quả quan sát của mình.  - GV hỏi 1 HS theo các câu hỏi gợi ý trong SGK (để làm mẫu).  - GV mời một vài HS đọc to kết quả quan sát vừa ghi chép.  - Giáo viên nhận xét, hướng dẫn HS cách chọn chi tiết để giới thiệu, cách giới thiệu và trao đổi với bạn. | - Học sinh dựa vào nội dung hỏi đáp trước đó và sách giáo khoa để trả lời các câu hỏi của giáo viên.  .- HS làm việc nhóm, trao đổi theo gợi ý trong SGK. GV theo dõi, giúp đỡ HS, nhắc các em chọn chi tiết tiêu biểu để giới thiệu, ghi chép trong quá trình nghe; hướng dẫn các em cách trao đổi với bạn.  - Một số học sinh trình bày trước lớp  - Các HS còn lại nêu ý kiến, góp ý, hỏi thêm những chi tiết chưa rõ. |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  (5p) | |
| - GV hướng dẫn HS tự nhận xét về tiết học: những điều đáng khen, những điều cần rút kinh nghiệm về tinh thần, thái độ của HS; những khó khăn của HS khi quan sát và bài học rút ra sau khi hoàn thành phiếu quan sát.  - Học sinh về nhà chia sẻ những gì mình quan sát hôm nay cho người thân nghe và cùng người thân bổ sung thêm những đặc điểm nổi bật, bổ sung ý để chuẩn bị cho tiết viết bài. | * - HS thực hiện   - HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5D

Tên bài dạy:  **CHỦ ĐỂ 5. NGHỀ EM MƠ ƯỚC**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: EM TẬP KINH DOANH**

Tiết chương trình: Tiết 59

Thời gian dạy : ngày 21 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch kinh doanh của lớp trong Hội chợ Xuân.
* Biết được các vị trí công việc cần thiết để thực hiện kế hoạch kinh doanh của lớp.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS chơi trò “Tiếng rao”.  - GV giới thiệu cách chơi: Mỗi nhóm bốc thăm một sản phẩm hoặc dịch vụ trong kinh doanh; sau đó thảo luận viết lời rao và thể hiện lời rao giới thiệu, bán sản phẩm đó.  - GV tổ chức cho HS lựa chọn lời rao.  - GV mời các nhóm lần lượt thể hiện tiếng rao của nhóm mình.  - GV mời HS bình chọn tiếng rao sáng tạo, cuốn hút nhất bằng cách vỗ tay hoặc biểu quyết. Nhóm được nhiều sự ủng hộ nhất sẽ đoạt danh hiệu Tiếng rao đánh giá.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học:  ***Tuần 20 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Em tập kinh doanh.***  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Lập kế hoạch kinh doanh**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Xây dựng được kế hoạch kinh doanh của lớp để tham gia *Hội chợ Xuân.*  - Phát triển kĩ năng hợp tác và ra quyết định.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 – 6 HS) để xác định các nội dung trong kế hoạch kinh doanh.  - GV gợi ý cho HS:  + Sản phẩm kinh doanh.  + Đối tượng khách hàng.  + Cách quảng cáo sản phẩm.  + Số vốn ban đầu.    - GV mời đại diện một số nhóm HS trình bày trước lớp. HS cả lớp thống nhất những nội dung có trong kế hoạch kinh doanh.  - GV tổ chức cho các nhóm xây dựng kế hoạch kinh doanh để tham gia *Hội chợ Xuân* dựa trên cơ sở các ý tưởng kinh doanh đã thống nhất trong tiết Sinh họat lớp tuần 19.  - GV trình chiếu cho HS tham khảo kế hoạch:    - GV hướng dẫn HS treo bản kế hoạch của nhóm lên bảng hoặc tại các vị trí quanh lớp để dễ quan sát.  - GV mời các nhóm trình bày kế hoạch kinh doanh của nhóm mình. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV hướng dẫn HS đóng góp ý kiến, lựa chọn một bản kế hoạch khả thi, hợp lí nhất để lựa chọn làm bản kế hoạch chung của lớp.  - GV kết luận*.*  **Hoạt động 4: Phân công thực hiện kế hoạch kinh doanh**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết và hiểu được các vị trí công việc cần thiết để thực hiện kế hoạch kinh doanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS) để thảo luận nội dung sau:  *+ Các vị trí công việc cần thiết để thực hiện kế hoạch kinh doanh.*  *+ Nhiệm vụ của từng vị trí.*  *+ Cách thực hiện từng vị trí công việc.*  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác đánh giá, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận những đáp án hợp lí:    *+ Trưởng nhóm kinh doanh: Lập kế hoạch, đề xuất chiến lược kinh doanh, giám sát hoạt động hàng ngày và đảm bảo rằng mục tiêu kinh doanh được đạt được.*  *+ Phụ trách tài chính: quản lý nguồn vốn, lập kế hoạch tài chính, theo dõi chi phí và đảm bảo tuân thủ các quy định về tài chính.*  *+ Phụ trách truyền thông, quảng cáo sản phẩm: xây dựng chiến lược truyền thông, quản lý quan hệ công chúng, tổ chức sự kiện và đảm bảo thông điệp của tổ chức được truyền đạt một cách hiệu quả.*  *+ Phụ trách hậu cần: quản lý các dịch vụ hậu cần như vận chuyển, lưu trữ, bảo trì thiết bị và đảm bảo rằng các hoạt động hậu cần diễn ra suôn sẻ để hỗ trợ hoạt động chính của tổ chức.*  - GV tổ chức cho HS cả lớp thống nhất các vị trí công việc cần thiết và phân công nhiệm vụ cho các thành viên  - GV tổ chức cho HS ứng tuyển vào vị trí mình thấy phù hợp.  - GV kết luận  **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Theo em, kế hoạch là gì?  A. Là một tập hợp những hoạt động, công việc được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, ý định đã đặt ra trong tương lai xa.  B. Là một tập hợp những hoạt động, công việc được sắp xếp theo sở thích nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, ý định đã trù liệu trước.  C. Là một tập hợp những hoạt động được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, ý định đã trù liệu trước.  D. Là một tập hợp những hoạt động, công việc được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, ý định đã trù liệu trước  **Câu 2:** Vai trò của của bản kế hoạch kinh doanh?  A. Thể hiện các bước cần thực hiện khi kinh doanh.  B. Cải thiện chi phí khi kinh doanh.  C. Giúp cho người kinh doanh năm bắt được cơ hội bán hàng.  D. Vạch ra rõ các yếu tố cần thiết khi bắt đầu kinh doanh.  **Câu 3:** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của việc lên kế hoạch quản lý chi tiêu?  A. Giúp mọi người an tâm vì mọi thứ đều nằm trong tầm kiểm soát.  B. Dễ dàng cho việc quản lý tiền bạc và kiểm soát các khoản chi tiêu.  C. Gò bó về mặt tài chính khi thực hiện việc chi tiêu.  D. Tăng cao khả năng thực hiện được những mục tiêu tài chính trong tương lai.  **Câu 4:** Đâu **không** phải nội dung có trong kế hoạch kinh doanh?  A. Phương án dự phòng.  B. Sản phẩm kinh doanh.  C. Đối tượng khách hàng.  D. Cách quảng cáo sản phẩm.  **Câu 5:** Công việc của trưởng nhóm kinh doanh là gì?  A. Quản lý nguồn vốn, lập kế hoạch tài chính, theo dõi chi phí  B. Lập kế hoạch, đề xuất chiến lược kinh doanh, giám sát hoạt động hàng ngày.  C. Xây dựng chiến lược truyền thông, quản lý quan hệ công chúng.  D. Vận chuyển, lưu trữ, bảo trì thiết bị.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **D** | **D** | **C** | **A** | **B** |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Tích cực, nhiệt tình tham gia *Hội chợ Xuân* do nhà trường tổ chức*.*  *+* Chuẩn bị tốt các công việc để thực hiện kế hoạch kinh doanh của lớp đã xây dựng trong *Hội chợ Xuân.* | - HS chơi theo nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS lựa chọn.  - HS thể hiện.  - HS bình chọn.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học  - HS quan sát.  - HS chia sẻ.  - HS làm việc nhóm.  - HS quan sát.  - HS thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lựa chọn bản kế hoạch chung.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS thống nhất.  - HS ứng tuyển.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5D

Tên bài dạy:  **NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**(1 Tiết)**

Tiết chương trình: Tiết 137

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

#### **Phát triển các năng lực đặc thù**

* + 1. ***Phát triển năng lực ngôn ngữ***
* Nhớ nội dung, giới thiệu được tác phẩm (câu chuyện, bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc về vẻ đẹp của thiên nhiên, của con người và cuộc sống quanh em.
* Lắng nghe bạn; biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.
* Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu.
  + 1. ***Phát triển năng lực văn học***
* Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị, hình ảnh đẹp trong câu chuyện hoặc các câu thơ hay.
  1. **Góp phần phát triển năng lực chung và phẩm chất**
* Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết kể chuyện hoặc đọc bài thơ, bài văn; biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện).
* Bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, cảm xúc. Củng cố nền nếp tự đọc sách báo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

.- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, bài trình chiếu, sách báo, truyện về vẻ đẹp của thiên nhiên, của con người và cuộc sống quanh em.

.- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)** | |
| - Giáo viên cho HS giới thiệu các quyển sách, báo, truyện đọc nói về vẻ đẹp của thiên nhiên, của con người và cuộc sống quanh em mà mình đã chuẩn bị.  - GV giới thiệu bài: Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ giới thiệu tác phẩm (câu chuyện hoặc một bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) mà các em đã đọc về vẻ đẹp của thiên nhiên, của con người và cuộc sống quanh em. Sau đó, chúng ta sẽ cùng trao đổi về tác phẩm mà các em đã giới thiệu và được nghe bạn giới thiệu. | - Học sinh giới thiệu sách truyện |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC (15p)**  **\* Mục tiêu:**  - Nhớ nội dung, giới thiệu được tác phẩm (câu chuyện, bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc về vẻ đẹp của thiên nhiên của con người và cuộc sống quanh em. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: *Chuẩn bị***  - HS đọc yêu cầu của BT 1 và BT 2.  - GV mời một số HS cho biết các em sẽ kể chuyện gì (đọc bài thơ, bài văn, bài báo gì), chuyện (bài) đó nói về điều gì?  - Gv nhận xét, tuyên dương HS chuẩn bị bài tốt.  - Giáo viên có thể giới thiệu thêm một số truyện, báo về vẻ đẹp của thiên nhiên của con người và cuộc sống quanh em. | * - HS đọc yêu cầu bài tập. * - HS nêu ý kiến của mình. * - HS lắng nghe. |
| **3 . HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP (10p)**  **\* Mục tiêu:**  - Lắng nghe bạn; biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  ***a. Giới thiệu và trao đổi trong nhóm***  - HS trao đổi trong nhóm đôi các gợi ý sau:  + Em thích hình ảnh (hoặc chi tiết, nhân vật) nào trong tác phẩm được giới thiệu? Vì sao?  + Tác phẩm đó nói lên điều gì?  - Gọi đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV theo dõi, khuyến khích và giúp đỡ HS trao đổi.  ***b. Giới thiệu và trao đổi trước lớp***  - GV mời một số HS giới thiệu tác phẩm mà các em đã kể (đọc) trong nhóm theo hình thức thuyết trình, HS dưới lớp, lắng nghe và ghi lại.  - GV nhận xét phần thuyết trình câu truyện của học sinh.  - Lưu ý: Sau mỗi câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch, bộ phim), GV mời HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện, vở kịch, bộ phim (hoặc nội dung bài thơ, bài văn) theo hướng dẫn ở các bài học trước.  - Trong tiết học, GV chú ý hướng dẫn và kiểm tra việc HS nghe và ghi chép.  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận trước lớp: GV có thể nêu ý kiến cá nhân hoặc tổng kết ý kiến của cả lớp để HS hiểu đúng. | - 2 HS đọc yêu cầu và gợi ý ở trong sách.  - HS thảo luận và luân phiên trình bày trong nhóm  - HS lắng nghe có thể bổ sung thêm vào gợi ý của mình.   * - HS đứng trước lớp thuyết trình.   - Một số HS trình bày ý kiến trước lớp; trả lời câu hỏi của các bạn hoặc đặt CH, mời cả lớp thảo luận về ý kiến của bạn.  - Các HS khác lắng nghe, ghi nhận xét vắn tắt về ý kiến của bạn. Sau mỗi ý kiến hoặc một vài ý kiến, GV mời các HS khác đặt câu hỏi, góp ý với bạn và nêu ý kiến của mình về câu chuyện; kết hợp kiểm tra nội dung ghi chép của HS trong khi nghe. |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5p)** | |
| - GV tổ chức cho HS tự nhận xét, đánh giá về tiết học.  - GV nhận xét chung về tiết học, khen ngợi và biểu dương HS. Chú ý biểu dương những HS biết cách nghe, ghi chép, đặt CH, tham gia thảo luận và có thái độ đúng khi nghe.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo.  - Học sinh về nhà chia sẻ những câu chuyện về vẻ đẹp của thiên nhiên của con người và cuộc sống quanh em cho người thân nghe.  - Tuyên truyền cho mọi người ý thức bảo vệ thiên nhiên. | * - HS nhận xét, đánh giá. * - HS lắng nghe   - HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5D

Tên bài dạy:  **BÀI ĐỌC 4: HỘI XUÂN VÙNG CAO (1Tiết)**

Tiết chương trình: Tiết 138

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* 1. **Phát triển các năng lực đặc thù**
     1. ***Phát triển năng lực ngôn ngữ***
* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa; thể hiện bài thơ bằng giọng đọc phù hợp. Tốc độ đọc 95 .- 100 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các CH về nội dung của các đoạn thơ, toàn bài thơ. Hiểu được nội dung chính của bài: Bài thơ nói về lễ hội xuống đồng .- lễ hội truyền thống của đồng bào một số dân tộc miền núi phía Bắc nước ta. Qua đó, thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng bản sắc và truyền thống văn hoá của các dân tộc trên đất nước Việt Nam.
  + 1. ***Phát triển năng lực văn học***
* Cảm nhận được không khí tươi vui, hân hoan của ngày hội; thêm tự hào về nét đẹp văn hoá dân tộc.
* Bày tỏ được sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.
  1. **Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**
* Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các CH đọc hiểu).
* Bồi dưỡng PC yêu nước (yêu mến, trân trọng bản sắc và truyền thống văn hoá của các dân tộc trên đất nước ta).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

.- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ nội dung bài đọc.

.- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)** | |
| **-** GV cho HS chơi truyền điện, nối tiếp nhau kể tên một số lễ hội ở đất nước ta mà em biết.  - GV nhận xét, tổng kết trò chơi, chiếu tranh minh hoạ hoặc clip về lễ hội Lồng Tồng cho HS xem và yêu cầu HS nêu nhận xét.  - GV giới thiệu bài: Việt Nam có rất nhiều lễ hội truyền thống được diễn ra quanh năm, mang nhiều nét văn hoá đặc trưng của địa phương và các dân tộc. Ngày hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu một lễ hội vô cùng độc đáo qua bài thơ *Hội xuân vùng cao*. | * - HS chơi trò chơi    - HS lắng nghe và quan sảt tranh và video       * - HS lắng nghe |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC (15p)**  **\* Mục tiêu:** - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  .- Hiểu nghĩa của các từ ngữ ít thông dụng được chú giải trong bài.  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài thơ với giọng vui tươi, phấn khởi. GV kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó *(Hội Lồng Tồng, Điệu then, đàn tính, Còn, Sán Chỉ, …*). Chú ý nghỉ hơi cuối dòng thơ hợp lí để các dòng thơ liền mạch về nghĩa không bị ngắt quãng; nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ quan trọng.  .- Tổ chức cho HS luyện đọc:  + Chia nhóm 5, lần lượt mỗi học sinh đọc 1 khổ trong nhóm.  + HS lần lượt đọc nối tiếp các khổ trong bài, giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện:  + Cho học sinh luyện đọc một số từ khó.  + Cho một số nhóm đọc trước lớp.  - Gv nhận xét, tuyên dương nhóm đọc hay.  - 1 HS đọc toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 4 câu hỏi:  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phóng viên nhí.  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:  + Gọi đại diện 1 HS lên chia sẻ trò chơi, HS sẽ hỏi và các bạn dưới lớp trả lời.  *(1) Bài thơ nói về ngày hội xuống đồng của những dân tộc nào?*  *(2) Tìm những hình ảnh đẹp và âm thanh rộn ràng trong ngày hội.*  *(3) Qua các hình ảnh và âm thanh nói trên, bạn có cảm nghĩ gì về không khí của hội xuân vùng cao?*  - GV có thể bổ sung: Tháng Giêng âm lịch về, mang theo hơi ấm của mùa xuân, thổi bừng sức sống trên khắp vùng cao, mang đến vẻ đẹp sống động của núi rừng và niềm vui phơi phới trong lòng mỗi người. Hoà chung với cảnh sắc, con người cũng chuẩn bị cho mình những bộ trang phục đẹp nhất để du xuân. Với người dân vùng cao, lễ hội đầu xuân không chỉ là thời gian bà con được nghỉ ngơi, vui chơi, mà còn là thời khắc quan trọng để bà con cầu mong cho một năm mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt. Hội xuân càng thêm vui tươi, rộn rã với những điệu hát then, hát lượn, … và những trò chơi dân gian đặc sắc như tung còn, đẩy gậy, kéo co, chơi đu, …  *(4) Bạn hiểu khổ thơ cuối bài như thế nào?*    - GV nhận xét, tổng kết trò chơi.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Theo em nội dung bài đọc nói lên điều gì?  - GV mời 2 - 3 HS trả lời. HS khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. | - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.   - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.  *- Hội Lồng Tồng( Tiếng Tày .- Nùng) các em được xem hình ảnh và video phần khởi động.*  *- Điệu then:* một điệu hát dân gian của đồng bào các dân tộc Tày, Nùng.  *- Đàn tính*: một loại đàn dây của đồng bào các dân tộc Tày, Nùng.  *- Còn:* quả cầu bằng vải có nhiều dải màu, dùng để tung, ném làm trò chơi trong ngày hội của một số dân tộc miền núi.  *- Sán Chỉ*: một nhánh của dân tộc Sán Chay, sống chủ yếu ở vùng núi và trung du phía Bắc nước ta.  - Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.  - Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.  - HS đọc theo nhóm, dưới lớp lắng nghe, nhận xét, chia sẻ cách đọc cho nhau.   - HS lắng nghe bạn đọc    - HS đọc nối tiếp 4 câu hỏi theo yêu cầu của GV.  *(1) Bài thơ nói về ngày hội xuống đồng của những dân tộc nào?*  *(2) Tìm những hình ảnh đẹp và âm thanh rộn ràng trong ngày hội.*  *(3) Qua các hình ảnh và âm thanh nói trên, em có cảm nghĩ gì về không khí của hội xuân vùng cao?*  *(4) Em hiểu khổ thơ cuối bài như thế nào?*  *(1)*Bài thơ nói về ngày hội xuống đồng của các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Sán Chỉ .- ngày hội thể hiện những sắc thái văn hoá đặc trưng của một số dân tộc anh em.  *(2)* Hình ảnh đẹp và âm thanh rộn ràng trong ngày hội là:  + Mọi người mặc những bộ trang phục đẹp nhất, náo nức, vui mừng đi trẩy hội.  + Trên cánh đồng, nghi thức cúng tế trời đất được thực hiện với mâm cỗ đủ đầy cùng tiếng trống chiêng vang khắp, thể hiện khát vọng của người dân cầu cho mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu.  + Sau lễ tế trời đất, mọi người bắt tay vào lao động: các anh đi những đường cày đầu tiên, còn các chị thì trổ tài thi cấy.  + Hoà vào không khí lao động, đồng bào còn đàn hát, vui chơi: Âm thanh của đàn tính cùng điệu hát then, hát lượn mừng xuân và các trò chơi như tung còn, đẩy gậy, kéo co, chơi đu,... khiến ngày hội càng thêm rộn ràng.  *(3)* HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Cảnh sắc rất đẹp. / Không khí hội xuân rất vui, rất náo nhiệt, rất rộn ràng. /...   * HS lắng nghe     *(4)* HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Khổ thơ cuối cho thấy ngày hội rất vui / người dân vùng cao luôn mong chờ ngày hội. / sự mừng vui rộn ràng của người dân vùng cao mỗi khi ngày hội đến. /…  - Bài thơ nói về lễ hội xuống đồng - lễ hội truyền thống của đồng bào một số dân tộc miền núi phía Bắc nước ta. Qua đó, thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng bản sắc và truyền thống văn hoá của các dân tộc trên đất nước Việt Nam. |
| **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10p)**  **Mục tiêu:**  - HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**  - GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn thơ.  - Có thể tổ chức trò chơi để tăng tính hấp dẫn của phần Đọc nâng cao. VD: đánh số 5 khổ thơ, 1 HS đọc một khổ thơ và truyền điện để chỉ định bạn tiếp theo đọc.  - Gv nhận xét, tổng kết trò chơi.  - Chú ý hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng ở các dòng thơ, nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc. VD:  Người Nùng, / người Dao, / Sán Chỉ /  Cùng **hân hoan** / hội xuống đồng /  Kéo co, / chơi đu, / hát lượn /  **Hò reo** / ấm cả nắng hồng. //  Gió thơm / **rộn ràng** về bản /  Ngỡ **vui** / như tuổi lên mười /  Cái bụng / hẹn năm sau đến /  Đúng mùa / hoa núi **bừng tươi.** | . - HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đừng đoạn thơ.  - HS chơi trò chơi.   * HS lắng nghe, nhận xét. |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5p)** | |
| - GV nêu câu hỏi: Qua bài đọc hôm nay em có cảm nhận gì về các lễ hội mùa xuân ở vùng cao?  - GV nhận xét, khích lệ HS.  - Dặn dò: GV nhắc HS về nhà đọc thuộc lòng 4 khổ thơ đầu và chia sẻ cho người thân nghe về bài đọc. | * HS suy nghĩ và trình bày trong 1 phút. * HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Đạo đức Lớp 5D

Tên bài dạy:  **BÀI 7 : EM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG (2T) (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 20

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS nêu được một số hành động để bảo vệ môi trường và môi trường sống nơi công cộng bằng những việc làm cụ thể.

- Học sinh biết bày tỏ thái độ với những hành vi gây ô nhiễm môi trường

- Học sinh biết tuyên truyền , nhắc nhở người thân và bạn bè bảo vệ môi trường sống.

**2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học,giao tiếp và hợp tác,giải quyết vấn đề sáng tạo,điều chỉnh hành vi,phát triển bản thân.

**3. Phẩm chất**

- Góp phần hình thành phẩm chất trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường sống. - - Yêu môi trường sống

- Chăm chỉ trong các hoạt động góp phần bảo vệ môi trường sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.  Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, SBT Đạo đức 5 (bộ sách Cánh Diều).

- Các video clip,tranh ảnh về hành động bảo vệ môi trường.

- Máy tính,ti vi... (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- Sách HS Đạo đức 5.

- Tranh ảnh, tư liệu, sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | | |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)**  - Cho HS vận động theo lời bài hát “Trái đất này là của chúng mình”  - Cho HS nêu cảm nhận của mình qua giai điệu của bài hát.  - Hãy nêu tác hại của ô nhiễm môi trường dẫn đến hậu quả như thế nào ?  - Em hãy nêu một số hành động để bảo vệ môi trường?  - Nhận xét- đánh giá khích lệ HS  - GV giới thiệu bài ngày hôm nay : Ở bài học trước, chúng ta đã được tìm hiểu về các hành động để bào vệ môi trường. Hôm nay cô cùng các bạn đi tìm hiểu và thực hiện các hành động đó như thế nào và việc thực hiện cho hiệu quả các hành động đó đẻ góp phần bảo vệ môi trường sống xung quanh chúng ta nhé. | | - Cả lớp thực hiện vận động và hát tại chỗ  - 1 số HS nêu: Hậu quả của ô nhiễm môi trường ; Ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên,…  - HS trả lời các câu hỏi theo ý hiểu của mình nêu được một số hành động bảo vệ môi trường  - HS lắng nghe | | |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (20p)**  **Hoạt động 1: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu.**  **a. Mục tiêu**: HS biết được cách bảo vệ môi trường, phân loại rác.  **b. Cách tiến hành:** | | | | |
| - Yêu cầu học sinh quan sát tranh 1 đến tranh số 15 SGK trang 39 thực hiện nêu tên các loại rác ở các tranh?  - Yêu cầu học sinh trả lời?  - GV yêu cầu học sinh theo dõi 3 thùng rác khác nhau : Thùng 1 – rác hữu cơ , thùng 2 – rác tái chế , thùng 3 – rác vô cơ.  - GV yêu cầu học sinh phân loại các loại rác trong các bức tranh trên vào ba thùng trên.  - GV thực hiện chia nhóm và yêu cầu học sinh thực hiện theo nhóm 4 – thảo luận trong 5 phút.  - GV yêu cầu học sinh các nhóm nêu bài làm nhóm mình.  - GV yêu cầu học sinh các nhóm nhận xét chéo nhau bài làm của nhóm mình.  - GV nhận xét, đánh giá các nhóm và rút ra câu kết luận phù hợp. | | | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - HS trả lời câu hỏi ,nhận xét  - HS chú ý lắng nghe.  - HS lắng nghe yêu cầu và thực hiện.  - HS tham gia thảo luận.  - HS nhận xét chéo bài làm của nhau  - HS chú ý lắng nghe. | |
| *- Thùng 1 – rác hữu cơ: Tranh 1, 6, 9, 14.*  *- Thùng 2 – rác tái chế: Tranh 2,7,11,14,15.*  *- Thùng 3 – rác vô cơ : Tranh 3,4,5,8,10,12.* | | | | |
| **Hoạt động 2: Trao đổi và nhận xét các ý kiến dưới dây**  **a. Mục tiêu:** HS nhận biết biểu hiện các việc làm bảo vệ và gây hại cho môi trường.  **b. Cách tiến hành:**  **\* Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu**  - GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và thực hiện nhiệm vụ  a. Theo em, em có suy nghĩ như thế nào về ý kiến của các bạn An , Nam và Đức về bảo vệ môi trường?  - GV mời 2 – 4 HS đưa ra ý kiến và cách giải quyết nếu là em em sẽ nêu ý kiến như thế nào về bảo vệ môi trường?  - GV nhận xét, tổng kết những ý kiến phù hợp và bổ sung một số ý kiến từ học sinh đã nêu vào bài học.  **2. Bày tỏ quan điểm với các ý kiến.**  **-** GV đưa ra các ý kiến ở mục 3 SGK trang 40.  - GV yêu cầu học sinh thực hiện nêu ý kiến cá nhân của mình với quan điểm trên và giải thích vì sao  - GV nhận xét , bổ sung và chốt kiến thức | | | | - Hs đọc tình huống và nhiệm vụ  - HS đưa ra ý kiến.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS thực hiện nêu đề bài  - HS thực hiện bày tỏ ý kiến và giải thích.  - HS lắng nghe. |
| *GV chốt ý kiến:*  *- Bảo vệ môi trường sống là việc làm của tất cả mọi người cùng chung tay.*  *- Bảo vệ môi trường sống là công việc được thực hiện thường xuyên, liên tục và lâu dài.*  *- Trẻ em có thể bảo vệ môi trường ở nhà, môi trường công cộng bằng những việc làm cụ thể và phù hợp với khả năng của mình.* | | | | |
| **Hoạt động 3: Kể tiếp câu chuyện**  **a. Mục tiêu:** HS nhận biết các hành vi đúng và nên làm để thực hiện bảo vệ môi trường công cộng hoặc môi trường ở nhà.  **b. Cách tiến hành:**  -GV chia lớp thành các nhóm học tập thực hiện thảo luận và xây dựng ý tưởng cho câu chuyện.  - GV hướng dẫn các nhóm xác định nội dung chính của câu chuyện trong SGK.  *+ Câu chuyện nhắc chúng ta điều gì?*  *+ Để câu chuyện thêm hay và ý nghĩa hơn thì chúng ta cần những hành động ý nghĩa nào trong câu chuyện đó?*  *+ Hãy tưởng tượng nếu là em trong câu chuyện đó em sẽ làm như thế nào?*  - GV cho các nhóm thời gian để thảo luận và xây dựng câu chuyện theo cách mở nhất cho học sinh để thực hiện các hành động bảo vệ môi trường tốt hơn , xanh – sạch – đẹp hơn.  -GV mời các nhóm xung phong trình bày và đóng vai thực hiện diễn câu chuyện đó cho cả lớp quan sát và nhận xét .  - GV nhận xét, phân tích, tuyên dương khen ngợi và tổng kết . | | | | - HS thực hiện chia nhóm  - HS đọc yêu cầu và thực hiện  - HS thảo luận nhóm và xây dựng ý tưởng cho câu chuyện  - HS trình bày và diễn lại câu chuyện.  - HS thực hiện đóng vai  - HS chú ý lắng nghe. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG: (10p)**  **Hoạt động 1: Em hãy lập và trình bày dự án bảo vệ môi trường tại nhà, ở trường hoặc nơi công cộng phù hợp với khả năng**  **a. Mục tiêu:** HS lập được và trình bày được dự án  **b. Cách tiến hành:** | | | | |
| **-**Hãy chia sẻ với bạn về một dự án về bảo vệ môi trường tại nhà, ở trường và nơi công cộng mà em biết qua các phương tineje thông tin như tivi, sách , báo ,….  - GV yêu cầu HS thực hiện lập dự án của bản thân mình ra giấy phiếu học tập “ Dự án xanh”  - GV mời 3-5 HS chia sẻ vè dự án của mình  - GV nhận xét, phân tích và tổng kết  - GV cho học sinh xem video về môt số dự án xanh lớn đang được hoạt động và đạt hiệu quả tốt để bảo vệ môi trường. | - HS thực hiện chia sẻ  -HS liên hệ cá nhân và thực hiện lập kế hoạch “ Dự án xanh”  - HS thực hiện nêu dự án của mình  - HS chú ý lắng nghe  - HS xem video | | | |
| **Hoạt động 2: Thực hiện dự án trên và chia sẻ với các bạn trong lớp.**  **a. Mục tiêu:** HS nêu được dự án cá nhân của mình để bảo vệ môi trường.  **b. Cách tiến hành:** | | | | |
| - GV yêu cầu HS nêu dự án cá nhân  - Nêu và trình bày các thức thực hiện dự án.  - GV thực hiện cho HS nhận xét chéo và nếu ý kiến bổ sung cho bạn  - GV nhận xét và chốt kiến thức cho HS | - HS thực hiện nêu  - HS thực hiện trình bày  - HS nhận xét và bổ sung  - HS chú ý lắng nghe | | | |
| **Hoạt động 3: Thực hiện sưu tầm hình ảnh về bảo vệ môi trường và chia sẻ với các bạn trong lớp.**  **a. Mục tiêu:** HS trình bày, thực hiện sưu tầm được các tranh ảnh  **b. Cách tiến hành:** | | | | |
| **-** GV yêu cầu HS thực hiện sưu tầm và đưa ra các tranh ảnh đã được giao về nhà hôm trươc  - GV sử dụng kĩ thuật phòng tranh để thực hiện treo tranh ảnh  - Yêu cầu HS thực hiện theo nhóm trong vòng 3 phút . Sau đó, yêu cầu HS treo tranh và cho HS quan sát ttranh chéo lẫn nhau  - GV yêu cầu HS nên tên và ý nghĩa tranh ảnh mình sưu tầm được nói lên điều gì đối với bảo vệ môi trường.  - GV cho học sinh nhận xét chéo nhau về tranh .  **- GV chốt kiến thức** | - HS thực hiện yêu cầu  - HS thực hiện làm theo nhóm  - HS treo tranh và quan sát chéo tranh của các nhóm  - HS trình bày ( nhóm trưởng)  - HS nhận xét chéo nhau  - HS chú ý lắng nghe | | | |
| - Yêu cầu học sinh đọc lời khuyên trong SGK Đạo đức 5, trang 41.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài tiếp theo “ *Lập kế hoạch cá nhân” .* | - HS đọc bài  -HS chú ý lắng nghe | | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5D

Tên bài dạy: **BÀI 54: HÌNH TRÒN. ĐƯỜNG TRÒN (2 Tiết) (Tiết 1)**

Tiết chương trình: Tiết 99

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được đường tròn, hình tròn và các yếu tố như tâm, bán kính, đường kính.

- Sử dụng được compa để vẽ đường tròn.

- Phát triển các năng lực toán học như: NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học. NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**2. Năng lực chung:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị bảng phụ, Tivi, máy tính, bài ppt và bộ đồ dùng dạy học Toán 5.

- HS chuẩn bị thước và compa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - HS quan sát tranh khởi động và nhận biết hình dạng của một số vật dụng trong cuộc sống hằng ngày, liên hệ với các hình đã được học.  - GV liên hệ, GTB “Hình tròn. Đường tròn”  **2. Khám phá: (10p)** | - HS quan sát, nêu ý kiến  - Ghi vở |
| Mục tiêu: Nhận biết được đường tròn, hình tròn và các yếu tố như tâm, bán kính, đường kính. | |
| \* *Hoạt động 1. Giới thiệu về hình tròn, đường tròn*  - HS quan sát hình vẽ biểu diễn trong SGK hoặc qua máy chiếu, GV đặt câu hỏi gợi ý để HS hình thành biểu tượng về hình tròn và đường tròn.  - HS nhận biết: Compa là dụng cụ để vẽ đường tròn. Compa có một đầu chì và một đầu nhọn.  *\* Hoạt động 2. Nhận biết một số yếu tố của hình tròn*  - HS quan sát hình, GV đặt câu hỏi gợi ý để HS nhận biết một số yếu tổ của hình tròn như tâm, bán kính và đường kính.  - HS nhận biết: Trong một hình tròn:  + Tất cả các bán kính đều bằng nhau: OA = OB = OC  + Đường kính dài gấp 2 lần bán kính.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập (15p)**  **\* Bài 1.** – GV gọi HS đọc BT  - GV HD HS tiến hành các thao tác:  + Quan sát các hình vẽ ỏ bài 1/15.  + Chia ra tâm, bán kính và đường kính của mỗi hình tròn.  + Đo độ dài bán kính, đường kính của mỗi hình tròn.  - HS tự làm bài, lần lượt nêu ý kiến. sau đó GV chữa bài và thông nhất kết quả.  **Bài 2.** – Gọi HS đọc BT 2/15  - GV HD HS tiến hành các thao tác:  + Biết độ dài bán kính, tìm độ dài đường kính: lấy bán kính nhân đôi.  + Biết độ dài đường kính, tìm độ dài bán kính: lấy đường kính chia đôi.  - HS hoạt động nhóm đôi, một bạn hỏi, một bạn trả lời. Đại diện một vài nhóm chia sẻ kết quả của nhóm mình. GV cho lớp nhận xét và lưu ý cho HS giải thích kết quả của nhóm mình.  - GV NX, tuyên dương các nhóm.  **4. Vận dụng – Trải nghiệm: (5p)** | - Quan sát hình vẽ, nhận biết hình tròn, đường tròn.  - Quan sát, nhận biết compa và cách sử dụng.  - Hs quan sát, trả lời CH do GV nêu để nhận biết tâm hình tròn, bán kính, đường kính.  - HS lần lượt nêu ý kiến nhận biết  - Đọc BT 1/15  - Thực hiện các thao tác theo YC của GV  - cá nhân làm và nêu ý kiến. Nhận xét, góp ý lẫn nhau.  - Đọc BT 2/15  - Thực hiện các thao tác như:  + xác định độ dài bán kính và nêu cách tìm đường kính  + xác định độ dài đường kính và nêu cách tìm bán kính.  - Nhóm đôi hỏi đáp nhau và đại diện chia sẻ với cả lớp. các nhóm khác NX, nêu ý kiến. |
| - Gv cho HS lần lượt nêu nhận biết của mình về bài học hôm nay.  - Nhận xét tiết học. | + Tất cả các bán kính của 1 hình tròn đều bằng nhau.  + đường kính dài gấp 2 lần bán kính.  + bán kính bằng 1 nửa (1/2) đường kính. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học : Công nghệ Lớp 5D

Tên bài dạy:  **CHỦ ĐỀ 2: THỦ CÔNG KĨ THUẬT**

**BÀI 8: LẮP MÔ HÌNH XE ĐIỆN CHẠY BẰNG PIN (5 tiết)**

**(Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 20

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kể tên, nhận biết được các chi tiết của bộ phận sản phẩm mô hình xe điện chạy bằng pin. Lắp ráp, vận hành được mô hình.

- HS tự tin khi tìm hiểu về quá trình lắp ráp mô hình; Chủ động khám phá bài học và tự nhận xét được kết quả học tập của mình, của bạn. Có khả năng giao tiếp, trình bày ý tưởng khi làm việc nhóm để hoàn thành các bài tập được giao.

**-** HS chuẩn bị bài trước khi đến lớp, hăng say tìm tòi, mở rộng hiểu biết và vận dụng được kiến thức đã học. Hoàn thành các nhiệm vụ học học tập, nắm được và thực hiện tốt nhiệm vụ khi làm việc nhóm. Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu, SGK.

- Bài giảng PowerPoint.

- Bộ lắp ghép bộ đồ dùng công nghệ lớp 5

- Mô hình mẫu, phiếu học tập.

**2. Học sinh**

- SGK, vở, bộ lắp ghép bộ đồ dùng công nghệ lớp 5

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động ( 2 phút)**  - Kiểm tra đồ dùng học tập của học sinh.  - GV đặt câu hỏi:  + Kể tên bộ phận chính của sản phẩm mô hình xe điện chạy bằng pin?  - GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết học: **Lắp mô hình xe điện chạy bằng pin**  **2. Hoạt động 2: Khám phá ( 15 phút)**  - GV yêu cầu HS lấy hộp lắp ghép kĩ thuật.  - Gv cho HS làm việc nhóm 4.  - GV yêu cầu HS quan sát bảng chi tiết và dụng cụ, mục 2 (SGK trang 44,45,46), phân công các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ:  +  Em hãy chọn ra đúng và đầy đủ các chi tiết và dụng cụ để lắp mô hình xe điện?  - GV yêu cầu HS kiểm tra chéo lẫn nhau về số lượng cũng như chủng loại.  - GV đặt câu hỏi  + Cần những chi tiết nào để tạo sản phẩm mô hình xe điện chạy bằng pin?  + Nhóm em sử dụng những dụng cụ gì để lắp ráp mô hình?  + Chọn bao nhiêu chi tiết bánh xe thì đủ để lắp bánh xe cho mô hình?  - Gv gọi đại diện nhóm, các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - GV đánh giá, chốt: Để lắp ráp sản phẩm mô hình xe điện chạy pin các em cần phải chọn đúng, đầy đủ số lượng các chi tiết và dụng cụ.  **3. Hoạt động 3: Luyện tập ( 15 phút)**  - GV yêu cầu HS đọc to rõ ràng phần bảng gợi ý tên và số lượng chi tiết, dụng cụ để lắp ráp mô hình xe điện chạy pin SGK/44,45,46.  - GV phát phiếu học tập, yêu cầu HS làm việc cặp đôi.(5phút)  + Bài tập điền khuyết để tìm hiểu về tên gọi, số lượng của các chi tiết, dụng cụ, vật liệu để lắp ghép mô hình vào phiếu.  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, bổ sung.  - GV yêu cầu HS lựa chọn và sắp xếp gọn gàng những chi tiết, dụng cụ, vật liệu để lắp ghép mô hình lên nắp hộp.(3 phút)  - Trong thời gian HS thực hiện, GV quan sát và giúp đỡ HS nếu cần.  - GV yêu cầu các HS kiểm tra, nhận xét cho HS ngồi cùng bàn với mình.  - GV cho HS điền phiếu đánh giá (cá nhân): GV giải thích cách tính điểm cá nhân: 0 điểm cho bạn nào đã cố gắng nhưng chưa hoàn thành, 1 điểm cho những bạn đã làm được và 2 điểm cho những bạn thực hiện các nhiệm vụ một cách xuất sắc.    **4. Hoạt động 4: Vận dụng ( 3 phút)**  - GV tóm tắt: Bài hôm nay các đã tìm hiểu và biết được các chi tiết, dụng cụ, vật liệu và số lượng để lắp ráp mô hình xe điện chạy pin.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* Dặn dò**  - GV nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết học sau. | - Tổ trưởng thực hiện.  + HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện  - HS làm việc nhóm.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện theo nhóm phân công.  - HS kiểm tra.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc.  - HS thảo luận nhóm.  - HS trình bày  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS sau đó tự điền hoặc có thể trao đổi cùng với bạn bè.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5D

Tên bài dạy: **BÀI 54: HÌNH TRÒN. ĐƯỜNG TRÒN (2 Tiết) (Tiết 1)**

Tiết chương trình: Tiết 100

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được đường tròn, hình tròn và các yếu tố như tâm, bán kính, đường kính.

- Sử dụng được compa để vẽ đường tròn.

- Phát triển các năng lực toán học như: NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học. NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**2. Năng lực chung:** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị bảng phụ, Tivi, máy tính, bài ppt và bộ đồ dùng dạy học Toán 5.

- HS chuẩn bị thước và compa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - Gv tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Truyền điện”  - Quản trò sẽ lên điều khiển lớp chơi với các câu hỏi liên quan như:  + O là tâm của hình tròn, vậy OA là gì của hình tròn?  + Các bán kính của hình tròn như thế nào với nhau?  + Bán kính như thế nào với đường kính?  + Đường kính gấp mấy lần bán kính  - GV NX, tuyên dương, GTB “Hình tròn. Đường tròn(T2)”  **B. Luyện tập – thực hành: (25p)** | - Hs tham gia trò chơi  - Lớp trưởng điều khiển  + OA là bán kính của hình tròn  + Các bán kính của hình tròn bằng nhau.  + bán kính bằng một nửa đường kính  + đường kính gấp 2 lần bán kính. |
| **Mục tiêu:** Biết sử dụng được compa để vẽ đường tròn. | |
| **\* Bài 3.** Thực hành sử dụng compa để vẽ đường tròn.  - Gọi HS đọc BT  - GV thực hiện:  + Vẽ đường tròn bằng compa trên bảng và nói “Đầu chì của compa vạch ra một đường tròn". Đánh dấu điểm o, giới thiệu đó là tâm đường tròn.  + Hướng dẫn HS kĩ thuật vẽ: Lấy độ mở của compa trên thước (ví dụ lấy 3 cm), đặt đầu nhọn compa ở tâm, giữ nguyên độ mở của compa cho đến khi vẽ xong...  + Yêu cầu HS thực hành vẽ đường tròn ra nháp. Lưu ý HS giữ compa, không xê dịch tâm và độ mở trong khi vẽ. GV kiểm tra thao tác vẽ và chỉnh sửa sai sót cho HS (nếu có).  - GV giới thiệu: Để vẽ đường tròn cần xác định tâm và độ dài bán kính; để xác định bán kính của đường tròn tâm O, ta lấy, chẳng hạn điêm A bất kì trên đường tròn, nối tâm O với điểm A, ta có bán kinh OA.  HS thực hành vẽ đường tròn tâm O. Dùng bút chì đánh dấu các điểm B, C, D bất kì, nối các điểm vừa đánh dấu với tâm O, được các bán kính OB, OC. OD.  - Cho HS nhắc lại: Tất cả các bán kính đều bằng nhau.  - HS làm bài cá nhân vào vở theo các yêu cầu của câu a), b), c). Với câu c), HS cần tính được bán kính trước khi vẽ. HS đổi vở chữa bài cho nhau.  **\* Bài 4.** Thực hành  - Gv tổ chức cho HS quan sát và lần lượt nêu ý kiến nhận xét  a) HS quan sát phần tô màu của các hình tròn rồi nêu nhận xét: Phần đã tô màu của mỗi hình tròn giới hạn bởi hai bán kính giống hình quạt, ta nói, phần đã tô màu có dạng hình quạt tròn.  b) HS quan sát phần tô màu của các hình tròn và căn cứ vào nhận xét nêu trên để trả lời: Phần đã tô màu của các hình tròn A, E là hình quạt tròn.  - GV NX, khen ngợi.  **C. Vận dụng – trải nghiệm: (5p)**  **\* Bài 5.** GọiHS đọc BT  - GV HD HS vẽ theo mẫu và vẽ hình sáng tạo theo ý tưởng cá nhân.  - Cho một vài HS chia sẻ trước lớp  - NX, tuyên dương  - NX tiết học | - Đọc BT  - Quan sát theo HD của GV  - Thực hành vẽ  - Nhắc lại các bán kính hình tròn  - Làm bài vào vở, đổi vở KT, góp ý lẫn nhau.  - HS quan sát, nêu NX  - Đọc BT 5/16  a) HS quan sát màu và phân tích các thao tác thành phần:  - Đếm các đoạn thẳng trên giấy kẻ ô vuông. Xác định bán kính hình tròn.  - Vẽ đường tròn và các nửa đường tròn rồi tô màu trang trí.  b) Thực hành vẽ trang trí hình tròn theo ý tưởng sáng tạo của cá nhân HS rồi chia sẻ bài làm của mình trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5D

Tên bài dạy:  **LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ CÂU ĐƠN VÀ CÂU GHÉP (1Tiết)**

Tiết chương trình: Tiết 139

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Phát triển năng lực đặc thù**

* + 1. ***Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Nhận biết được câu đơn và câu ghép, xác định được các vế trong câu ghép, viết được câu ghép theo nội dung của một bức tranh.

***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Viết được đoạn văn có hình ảnh, cảm xúc.

**2.Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm), NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: viết được đoạn văn tả phong cảnh có hình ảnh, cảm xúc).

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, khơi gợi lòng tự hào về truyền thống yêu nước của nhân dân ta.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, Ti vi, tranh vẽ trong bài phóng to.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; *Vở bài tập Tiếng Việt 5*, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ( 5p)** | |
| - GV cho cả lớp chơi trò chơi: Ai nhanh hơn?  - GV chuẩn bị sẵn các thẻ có ghi sẵn các chủ ngữ, chia thành 2 đội, mỗi đội gồm 3 bạn. Các bạn HS lần lượt lên chọn thẻ và đặt câu theo chủ ngữ có sẵn ở thẻ để tạo thành câu đơn hoặc câu ghép và phân loại câu sang bên cạnh. Nếu câu đúng và phân loại chính xác sẽ ghi điểm. Đội nào xong trước và điểm cao sẽ chiến thắng.  - GV cùng HS nhận xét.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Ở tiết học trước, các em đã được học về câu đơn và câu ghép. Hôm nay, cô sẽ hướng dẫn các em luyện tập tìm câu đơn, câu ghép trong một số đoạn văn, xác định được các vế của câu ghép và tự mình viết câu ghép. | - HS lắng nghe.  - HS tham gia trò chơi. Lớp cổ vũ cho các bạn tham gia chơi.  - Cùng GV nhận xét, tuyên dương các bạn chơi.  - Chú ý nghe. |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP. THỰC HÀNH (15p)**  **\* Mục tiêu:** - Nhận biết được câu đơn và câu ghép, xác định được các vế trong câu ghép, viết được câu ghép theo nội dung của một bức tranh. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1:** Tìm câu đơn, câu ghép trong các đoạn văn (BT 1)  - GV mời 1 HS đọc BT 1.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để thực hiện BT 1. GV có thể tổ chức cho HS làm việc nhóm bằng các biện pháp và kĩ thuật khác nhau (làm việc nhóm đôi, mảnh ghép, …).  - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  - Dấu hiệu nhận biết câu đơn?  - Dấu hiệu nhận biết câu ghép? | - 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - HS hoạt động nhóm theo kĩ thuật mảnh ghép  - 1 HS lên điều hành phần chia sẻ, các nhóm khác bổ sung.  **Đáp án:**  a.Câu ghép là câu thứ nhất (*Những tia nắng cuối cùng... trong bóng hoàng hôn*). Những câu còn lại là câu đơn.  b. Câu ghép là câu cuối cùng (*Chiếc lá thoáng tròng trành... lặng lẽ xuôi dòng*). Những câu còn lại là câu đơn.  - Chú ý nghe.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ. |
| **Hoạt động 2: Chỉ ra các vế câu trong mỗi câu ghép (BT 2)**  - GV mời 1 HS đọc BT 2.  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - Yêu cầu HS đổi chéo VBT, chia sẻ theo nhóm bàn.  - GV cho HS chia sẻ bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  - Em hãy chia sẻ cách xác định các vế câu ghép?  - Các vế câu ghép được ngăn cách với nhau bởi gì? | - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi trên màn hình.  - HS làm việc cá nhân để thực hiện BT 2 vào VBT.  - HS đổi chéo VBT, chia sẻ theo nhóm bàn.  - 1- 2 HS đọc bài làm của mình.  a. Mùa thu, những khu vườn đầy lá vàng xao  Vế 1  động, // trái bưởi bỗng tròn căng chờ đêm hội  Vế 2  trăng rằm phá cỗ.  b. Ở mảnh đất ấy, tháng Giêng, tôi đi đốt bãi,  Vế 1  đào ổ chuột; // tháng Tám nước lên, // tôi  Vế 2  đánh giậm, úp cá, đơm tép […].  Vế 3  c.Tuy mảnh vườn ngoài ban công nhà Thu  Vế 1  thật nhỏ bé // nhưng bầy chim vẫn thường rủ nhau về tụ hội. Vế 2  - Chú ý nghe.  - HS chia sẻ.  - HS trả lời. |
| **Hoạt động 3: Thể hiện nội dung mỗi bức tranh bằng một câu ghép (BT 3)**  - GV chiếu tranh  - YC HS thảo luận nhóm đôi đặt câu theo tranh ra phiếu, xác định các vế trong câu ghép vừa đặt.  - GV chụp một số phiếu của các nhóm.  + Bạn đặt câu hợp lí chưa?  + Bạn xác định các vế đúng chưa?  ….  - GV nhận xét, mở rộng thêm: hỏi HS về một số hoạt động khi đi dã ngoại, trải nghiệm cùng bạn bè hoặc người thân. | - HS quan sát.  - HS thảo luận, làm phiếu.  Gợi ý:  (1) Vì trời nắng đẹp, cả nhà cùng nhau đi dã ngoại ở công viên.  (2) Cả nhà dựng lều, sau đó, bốn mẹ con chuẩn bị ăn sáng.  (3) Mẹ ngồi giữa tấm thảm nhựa, còn ba con ngồi xung quanh.  (4) Mẹ lấy thức ăn ra, một cậu con trai thích thú cầm miếng dưa hấu, còn hai cô cậu khác có vẻ như đang chờ món ăn yêu thích.  - HS đọc phiếu, nhận xét.  - HS chia sẻ. |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (5p)** | |
| - GV nêu yêu cầu: dựa vào các câu vừa đặt ở bài 3, hãy viết đoạn văn ngắn gồm 4 - 5 câu.  - Củng cố, dặn dò:  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS liên kết các câu thành đoạn văn.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5D

Tên bài dạy:  **CHỦ ĐỂ 5. NGHỀ EM MƠ ƯỚC**

**SINH HOẠT LỚP: ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ NGHỀ EM MƠ ƯỚC**

Tiết chương trình: Tiết 60

Thời gian dạy : ngày 22 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch kinh doanh của lớp trong Hội chợ Xuân.
* Biết được các vị trí công việc cần thiết để thực hiện kế hoạch kinh doanh của lớp.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 20 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 21.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Điều em học được từ chủ đề nghề em mơ ước**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Nghề em mơ ước.*  - Hệ thống được kiến thức, kĩ năng đã học của chủ đề *Nghề em mơ ước*.  - Tích cực vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học vào cuộc sống hàng ngày.  **b. Cách tiến hành**  - GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS) thảo luận các nội dung sau:  *+ Chia sẻ những điều em học được khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.*  *+ Kể tên các hoạt động em đã được tham gia trong chủ đề.*  *+ Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?*    - GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp. HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có).  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Nghề em ước mơ*. HS hoàn thành Phiếu tự đánh giá sau chủ đề trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 5.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Em tự đánh giá kết quả học được từ chủ đề theo gợi ý | | | | Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | - Nêu những thông tin cơ bản về nghề mơ ước. | | | | - Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước. | | | | - Trình bày ước mơ nghề nghiệp của bản thân. | | | | - Tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức. | | |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Chuẩn bị trước ***Chủ đề 6 – Tuần 21.*** | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS làm việc nhóm.  - HS chia sẻ.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**